

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 562/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 20 - 7 - 2021.

V/v “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bích Hợp

2. Ông Hồ Đắc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Trâm là Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 157/2021/TLST-HN ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 128/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29/6/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Mai Hoàng M.V, sinh năm: 1975; địa chỉ: 95/17 P.Đ.L, phường 1, thành phố B.L, tỉnh L.Đ.

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc Th, sinh năm: 1975; địa chỉ: 856/47 T.H.Đ, thành phố Q.N, tỉnh B.Đ.

(Chị V, anh Th vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Mai Hoàng M.V trình bày:

Chị và anh Phạm Ngọc Th trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005, đến ngày 22/7/2015 anh chị đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ.Đ, TP. Q.N, tỉnh B.Đ. Sau khi đăng kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Th không lo làm ăn thường đi chơi, cá độ, đá gà không chịu đi làm nên khó khăn về kinh tế dẫn đến vợ chồng thường hay cãi nhau và nhiều lần anh Th đánh đập chị. Mâu thuẫn gay gắt nhất là vào ngày 20/02/2021 mẹ chị từ B.L xuống thăm con, cháu. Anh Th không cho mẹ chị ở lại nhà mà lại chửi bới và đuổi mẹ chị đi, chị không hài lòng về việc anh Th đối xử với mẹ nên giữa chị và anh Th cãi nhau, sau đó chị đưa mẹ lên khách sạn ở. Khi chị quay về nhà lấy quần, áo cho con thì anh Th lại to tiếng và xông vào đánh chị, anh Th xuống nhà bếp lấy dao lên dí chị, chị bỏ chạy và đến khách sạn ở cùng với mẹ. Khoảng 8h sáng ngày hôm sau chị quay về nhà lấy quần áo thì anh Th lại tiếp tục đánh chị nên sau đó chị dọn về B.L, L.Đ sinh sống với gia đình nhà chị cho đến nay.

Nay chị không còn tình cảm với anh Th, vợ chồng đã sống ly thân nên chị yêu cầu được ly hôn anh Phạm Ngọc Th để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Phạm Hoàng Kh.G, sinh ngày 27/11/2015. Hiện nay sức khỏe con bình thường, đang sống với chị. Ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung Phạm Hoàng Kh.G, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh Th tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Ngọc Th trình bày tại bản khai ngày 22/4/2021:

Trước khi kết hôn anh và chị Mai Hoàng M.V có tìm hiểu thời gian khoảng 10 năm, đến ngày 22/7/2015 anh chị mới đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ.Đ, thành phố Q.N, tỉnh B.Đ. Trong cuộc sống vợ chồng đôi lúc cũng có bất đồng quan điểm, tuy nhiên vợ chồng đã tự hàn gắn tình cảm. Theo anh mâu thuẫn vợ chồng không có gì trầm trọng, cuộc sống hôn nhân vẫn có thể duy trì được nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị V có một con chung là Phạm Hoàng Kh.G, sinh ngày 27/11/2015, hiện nay con chung đang sống với vợ chồng, sức khỏe bình thường. Vì chưa nghĩ đến việc ly hôn nên anh không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

+ *Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp.Quy Nhơn phát biểu việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:*

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo qui định của pháp luật tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn chị Mai Hoàng M.V đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa được quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật TTDS. Bị đơn anh Phạm Ngọc Th chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70 và 72 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

+ *Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị:* Áp dụng Điều 56, Điều 81, 82 luật Hôn nhân và gia đình.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Mai Hoàng M.V xin ly hôn anh Phạm Ngọc Th.

- Con chung: Chị Vy và anh Th có một con chung là Phạm Hoàng Kh.G, sinh ngày 27/11/2015. Giao con chung cho chị V nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Th đến khi có đơn yêu cầu.

- Tài sản chung: Chị V không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Án phí HNGĐ: Chị Mai Hoàng M.V phải chịu 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Mai Hoàng M.V là nguyên đơn trong vụ án, chị V có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Phạm Ngọc Th là bị đơn trong vụ án, mặc dù đã được Tòa triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do đó căn cứ theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị V, anh Th theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Chị Mai Hoàng M.V và anh Nguyễn Ngọc Th trước khi kết hôn có thời gian tự nguyện tìm hiểu 10 năm, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn, theo chị V là do anh Th không lo làm ăn, thường đi chơi, đá gà cá độ, không chịu đi làm nên khó khăn về kinh tế dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau và nhiều lần anh Th đánh đập chị.

Nay chị không còn tình cảm với anh Th nên chị yêu cầu được ly hôn anh Phạm Ngọc Th để ổn định cuộc sống.

Quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Ngọc Th không hợp tác, tại bản khai ngày 22/4/2021, anh Th mong muốn Tòa động viên, hòa giải để chị V rút đơn, vợ

chồng đoàn tụ. Tuy nhiên, Tòa nhiều lần triệu tập, hòa giải nhưng anh Th không đến mặc dù đã nhận được các Thông báo, giấy triệu tập của Tòa án. Điều này chứng tỏ anh không có thiện chí muốn hòa hợp.

Xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Mai Hoàng M.V được ly hôn anh Phạm Ngọc Th là phù hợp với Điều 51, 56 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Vy và anh Th có một con chung là Phạm Hoàng Kh.G, sinh ngày 27/11/2015. Ly hôn, chị V yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Tòa xét: Việc nuôi con sau khi ly hôn phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu, lâu nay cháu Phạm Hoàng Kh.G đang sống với chị Vy. Do đó, HĐXX xét thấy nên tiếp tục giao cháu Phạm Hoàng Kh.G cho chị V nuôi dưỡng là phù hợp quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị V không yêu cầu nên Tòa không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị V không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chị Mai Hoàng M.V phải chịu án phí sơ thẩm Hôn nhân gia đình.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố QN phát biểu phù hợp nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử :

1- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Mai Hoàng M.V được ly hôn anh Phạm Ngọc Th.

2- Về con chung, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

2.1. Chị Mai Hoàng M.V và anh Phạm Ngọc Th có một con chung là Phạm Hoàng Kh.G, sinh ngày 27/11/2015.

2.2. Giao cháu Phạm Hoàng Kh.G cho chị V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Th đến khi có đơn yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3 - Tài sản chung: Chị Mai Hoàng M.V không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

4 - Án phí HNGĐST: Chị Mai Hoàng M.V phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số số 0003539 ngày 15/3/2021 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố QN.

Báo cho các bên đương sự biết thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- VKSND Tp.Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu : VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Ngọc Lan

